

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Số: 60/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 26 tháng 04 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/2019/TLST- NHGD ngày 08/04/2019. Về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M – sinh năm 1988.

Nghề nghiệp: Tự do

ĐKNKTT: Tổ 04, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Số nhà 034, đường An Phú, tổ 26, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Đỗ Xuân Q – sinh năm 1985

Nghề nghiệp: Bộ đội

ĐKNKTT: Tổ 04, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Tập thể Ban chỉ huy quân sự thành phố L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Huyền T - sinh ngày 24/10/2014 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Đỗ Xuân Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005955 ngày 08/04/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố L. Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị M tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh
- VKS thành phố
- THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.

Thẩm phán

Đỗ Thị Thanh Hương